

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt, không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên các nội dung quy định tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở để đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công;

- Tiến độ thi công;

- Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường; các biện pháp bảo đảm chất lượng; bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động;

- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì;

- Các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) gồm việc sử dụng các vật tư, vật liệu, biện pháp tổ chức thi công, dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);

- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;

- Các yếu tố cần thiết khác;

Chủ đầu tư được yêu cầu về nhãn hiệu theo nhóm nhãn hiệu cho nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác (đầu vào cho việc thi công theo quy định của pháp luật xây dựng các hạng mục công việc quy định trong hồ sơ mời thầu mà không phải là một hạng mục công việc của gói thầu). Nhà thầu được chào theo nhãn hiệu các nguyên nhiên vật liệu, vật tư và các yếu tố đầu vào khác theo quy định trong hồ sơ mời thầu hoặc nhãn hiệu khác có chất lượng tương đương hoặc tốt hơn.

Ví dụ: nhóm nhãn hiệu đối với xi măng: xi măng Nghi Sơn, Bỉm Sơn, Bút Sơn, Hà Tiên, Vicem Hoàng Mai. Nhà thầu được chào theo 1 hoặc một số nhãn hiệu trong các nhãn hiệu này hoặc được chào nhãn hiệu khác có chất lượng xi măng tương đương hoặc tốt hơn. Trừ trường hợp do tính chất của gói thầu mà E-HSMT yêu cầu nhà thầu phải thực hiện theo đúng biện pháp thi công nêu trong E-HSMT, E-HSMT cần quy định nhà thầu được đề xuất biện pháp thi công khác với biện pháp thi công nêu trong E-HSMT. Chủ đầu tư không được đưa yêu cầu về khả năng huy động nhân sự chủ chốt, thiết bị thi công chủ yếu trong yêu cầu về kỹ thuật nhằm loại bỏ nhà thầu.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tính hợp lý và khả thi của các giải pháp kỹ thuật:		
Giải pháp kỹ thuật thi công các hạng mục xây lắp theo phạm vi của gói thầu	Có giải pháp kỹ thuật hợp lý và khả thi phù hợp với điều kiện hiện trạng công trình xây dựng	Đạt
	Không có hoặc có giải pháp kỹ thuật nhưng không hợp lý, không khả thi và không phù hợp với điều kiện hiện trạng công trình xây dựng	Không đạt
2 Biện pháp tổ chức thi công phù hợp với đề xuất về tiến độ thi công:		
2.1. Tổ chức mặt bằng thi công công trường bố trí đầy đủ các vị trí sau: kho, bãi tập kết vật tư xây dựng; bãi tập kết thiết bị thi công; cấp điện, cấp thoát nước phục vụ thi công; ban chỉ huy công trường, lán trại cho công nhân trên công trường.	Có thuyết minh, bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công hợp lý, phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng và hồ sơ thiết kế được duyệt.	Đạt
	Có thuyết minh, bản vẽ tổ chức mặt bằng thi công không hợp lý, không phù hợp với hiện trạng công trình xây dựng và hồ sơ thiết kế được duyệt.	Không đạt
2.2. Biện pháp thi công cho các hạng mục chính của gói thầu bao gồm: + Phần thi công nhà dinh dưỡng; + Phần cải tạo; + Phần thi công sân đường nội bộ, hạ tầng kỹ thuật ngoài nhà; + Phần Phòng cháy chữa cháy.	Có thuyết minh kèm theo bản vẽ biện pháp thi công đầy đủ các hạng mục theo Mục 2.2 phù hợp với thiết kế được phê duyệt.	Đạt
	Không có thuyết minh và bản vẽ đầy đủ công việc theo yêu cầu ở mục 2.2, hoặc có thuyết minh, bản vẽ nhưng không phù hợp với thiết kế được duyệt.	Không đạt
3. Tiến độ thi công		
3.1. Thời gian thi công: 365 ngày	Đề xuất thời gian thi công ≤ 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Đạt
	Đề xuất về thời gian thi công > 365 ngày kể từ ngày hợp đồng có hiệu lực.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
3.2. Biểu đồ tiến độ thi công	Có biểu đồ tiến độ thi công hợp lý, khả thi và phù hợp với đề xuất kỹ thuật và đáp ứng yêu cầu của HSMT.	Đạt
	Không có biểu đồ tiến độ thi công hoặc có nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất kỹ thuật.	Không đạt
3.3. Tính phù hợp: a) Giữa huy động thiết bị và tiến độ thi công b) Giữa bố trí nhân lực và tiến độ thi công	Đề xuất đầy đủ, hợp lý, khả thi cho cả 2 nội dung a) và b)	Đạt
	Đề xuất không đủ 2 nội dung a) và b)	Không đạt
3.4. Biện pháp bảo đảm tiến độ thi công công trình	Có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công công trình.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo tiến độ thi công công trình.	Không đạt
4. Cách thức quản lý dự án bao gồm: tổ chức quản lý dự án, tổ chức quản lý hiện trường		
4.1. Tổ chức quản lý dự án, quản lý hiện trường	Nhà thầu có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý dự án, quản lý hiện trường đầy đủ, chi tiết các bộ phận phù hợp gói thầu. Thuyết minh chức năng nhiệm vụ cho từng bộ phận của bộ máy quản lý dự án, quản lý hiện trường. Thuyết minh cách thức quản lý dự án, quản lý hiện trường cụ thể, chi tiết.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất hoặc đề xuất không đầy đủ, không hợp lý.	Không đạt
5. Các biện pháp bảo đảm chất lượng:		
5.1. Sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý chất lượng của	- Có sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý chất	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
nhà thầu. - Biện pháp đảm bảo chất lượng cho các công tác thi công ở mục 2.2	lượng của nhà thầu. - Có biện pháp đảm bảo chất lượng phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công cho các công tác ở mục 2.2	
	- Không có đầy đủ sơ đồ và thuyết minh sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý chất lượng của nhà thầu. - Không có biện pháp đảm bảo chất lượng hoặc có biện pháp đảm bảo chất lượng nhưng không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công cho các công tác ở mục 2.2.	Không đạt
5.2. Biện pháp đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đầu vào để phục vụ công tác thi công	Có biện pháp đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo chất lượng vật tư, vật liệu, thiết bị đầu vào để phục vụ công tác thi công.	Không đạt
5.3. Biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị công trình khi mưa bão.	Có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị công trình khi mưa bão.	Đạt
	Không có biện pháp bảo quản vật tư, vật liệu, thiết bị công trình khi mưa bão.	Không đạt
5.4. Biện pháp đảm bảo chất lượng thi công công trình trong mùa mưa bão và khi mất điện	Có biện pháp đảm bảo chất lượng thi công công trình trong mùa mưa bão và khi mất điện.	Đạt
	Không có biện pháp đảm bảo chất lượng thi công công trình trong mùa mưa bão và khi mất điện.	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
6. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:		
6.1 Vệ sinh môi trường		
Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nước, sơ đồ thu gom rác khu vực thi công, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	- Có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nước, sơ đồ thu gom rác khu vực thi công hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	- Không có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nước, sơ đồ thu gom rác khu vực thi công hoặc có biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường nước, sơ đồ thu gom rác khu vực thi công nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
6.2 Phòng cháy, chữa cháy		
Biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi, phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt
6.3 An toàn lao động		
Biện pháp an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có giải pháp đảm bảo an toàn lao động trong mùa	Có biện an toàn lao động hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công. Có giải pháp đảm bảo an toàn trong mùa mưa bão.	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
mưa bão.	Không có biện pháp an toàn lao động, an toàn trong mưa bão hoặc có biện pháp an toàn lao động, an toàn trong mưa bão nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Không đạt
7. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì		
	Có đề xuất thời gian bảo hành công trình ≥ 12 tháng kể từ ngày bàn giao công trình đưa vào sử dụng. Đối với các thiết bị thời gian bảo hành theo quy định của nhà sản xuất nhưng không dưới 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng. Đề xuất quy trình bảo trì công trình rõ ràng, đầy đủ đúng quy định nhà nước.	Đạt
Thời gian bảo hành, bảo trì	<ul style="list-style-type: none"> - Có đề xuất thời gian bảo hành < 12 tháng kể từ ngày bàn giao đưa vào sử dụng, Đối với các thiết bị thời gian bảo hành không theo quy định của nhà sản xuất hoặc thời gian bảo hành < 12 tháng. - Không có đề xuất quy trình bảo trì công trình hoặc có nhưng không rõ ràng, không đầy đủ theo quy định của nhà nước. 	Không đạt
8. Mức độ đáp ứng yêu cầu vật tư, vật liệu, thiết bị		
8.1. Các loại vật tư, vật liệu chính : <ul style="list-style-type: none"> - Cát, đá các loại; - Bê tông thương phẩm; - Bê tông nhựa; - Gạch xây; - Xi măng; 	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc cho toàn bộ các vật tư, vật liệu chính, thiết bị đã nêu tại mục 8.1 của đơn vị có đủ năng lực cung cấp (kèm theo đăng ký kinh doanh phù hợp). 	Đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
<ul style="list-style-type: none"> - Gạch ốp, lát; - Sơn; - Cửa nhôm hệ, cửa gỗ; - Tôn chống nóng; - Dây điện; - Ống nhựa; - Thép xây dựng, thép hình. 	<ul style="list-style-type: none"> - Không có cam kết cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc cho một trong các vật tư, thiết bị chính đã nêu tại mục 8.1 hoặc có nhưng của đơn vị không đủ năng lực cung cấp. 	Không đạt
<p>8.2 Các loại thiết bị</p> <ul style="list-style-type: none"> - Điều hòa không khí; - Tời thực phẩm; - Máy bơm nước PCCC. 	<ul style="list-style-type: none"> - Có cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc của đơn vị có đủ năng lực cung cấp vật tư, thiết bị chính đã nêu tại mục 8.2 (kèm theo đăng ký kinh doanh phù hợp). - Có đặc tính, thông số kỹ thuật, tiêu chuẩn sản xuất của thiết bị đáp ứng yêu cầu chương V của E-HSMT. - Có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, model (nếu có) rõ ràng, có đặc tính kỹ thuật đáp ứng yêu cầu theo chương V E-HSMT. - Đối với thiết bị nhập khẩu nhà thầu cam kết cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ của thiết bị (CO), Giấy chứng nhận chất lượng thiết bị (CQ). - Có cam kết tất cả hàng hóa và vật tư được sử dụng trong Công trình đều mới 100%, chưa từng qua sử dụng. 	Đạt
	<ul style="list-style-type: none"> - Không có cam kết cam kết hoặc hợp đồng nguyên tắc cho một trong các vật tư, thiết bị chính đã nêu tại mục 8.2 hoặc có nhưng của đơn vị không đủ năng lực cung cấp. - Không có đặc tính, thông số kỹ 	Không đạt

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
	<p>thuật, tiêu chuẩn sản xuất của thiết bị đáp ứng yêu cầu của chương V E-HSMT.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Không có nguồn gốc, xuất xứ, nhà sản xuất, model (nếu có) rõ ràng; - Đặc tính kỹ thuật không đáp ứng yêu cầu theo chương V E-HSMT. - Đối với thiết bị nhập khẩu nhà thầu không cam kết cung cấp Giấy chứng nhận xuất xứ của thiết bị (CO), Giấy chứng nhận chất lượng thiết bị (CQ). - Không có cam kết tất cả hàng hóa và vật tư được sử dụng trong Công trình đều mới 100%, chưa từng qua sử dụng. 	
9. Kết quả quá trình tham dự thầu và thực hiện hợp đồng trước đó của nhà thầu		
<p>9.1 - Uy tín việc tham gia đấu thầu: Không vi phạm một trong các hành vi sau:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nhà thầu không tiến hành hoặc từ chối đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) trong thời gian có hiệu lực của hồ sơ dự thầu, hồ sơ đề xuất khi được mời vào đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có); - Nhà thầu đã đối chiếu tài liệu, thương thảo hợp đồng (nếu có) nhưng từ chối hoặc không ký kết biên bản thương thảo hợp đồng; - Nhà thầu được lựa chọn trúng thầu nhưng không tiến hành hoặc từ chối tiến hành hoàn thiện hợp đồng, thỏa thuận khung hoặc không ký kết hợp 	<p>Có cam kết về uy tín trong việc tham dự thầu.</p> <p>Không có cam kết về uy tín trong việc tham dự thầu hoặc vi phạm một trong các hành vi quy định tại mục 9.1</p>	<p>Đạt</p> <p>Không đạt</p>

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
đồng, thỏa thuận khung; - Nhà thầu đã ký thỏa thuận khung nhưng không tiến hành hoặc từ chối hoàn thiện hợp đồng hoặc không ký kết hợp đồng.		
9.2. Uy tín của nhà thầu thông qua việc thực hiện các hợp đồng (từ ngày 01/01/2022 đến nay): không vi phạm hợp đồng đã thực hiện	Có cam kết	Đạt
	Không có cam kết hoặc có hợp đồng vi phạm.	Không đạt
Kết luận	Tất cả các tiêu chuẩn chi tiết đều được xác định là đạt	Đạt
	Có 1 tiêu chuẩn chi tiết được xác định là không đạt	Không đạt

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.